

Phân Tích Phán quyết của Tòa Trọng Tài Thường Trục Liên Hiệp Quốc ngày 12 tháng 7 năm 2016

Luật sư Đào Tăng Dực

Ghi chú:

Đây là version mới, được sự giúp đỡ của Giáo Sư Phạm Quang Tuấn. GS Tuấn không phải là một luật sư nhưng là một người mà tôi ngưỡng mộ từ lúc học trung học hay tiểu học tại Nha Trang cho đến bây giờ vì trí tuệ và khả năng phân tích của anh. Anh lưu ý tôi đã nhầm lẫn các chi tiết sau đây trong version trước:

1. Tòa Trọng Tài Thường Trục không phải là một cơ chế của Liên Hiệp Quốc như tôi viết, mặc dầu tòa là một pháp đình cao cấp và có uy tín quốc tế, với sự tham gia của 119 quốc gia kể cả các siêu cường đương đại và những phán quyết của tòa có tính chung quyết (final) và ràng buộc pháp lý (legally binding)
2. Anh Tuấn giúp định nghĩa “Mỡm đá ngầm khi thủy triều thấp (low tide elevation)” rõ hơn
3. Khi TQ thăm dò dầu hỏa hoặc dầu khí trong vùng đặc quyền kinh tế Phi thì TQ vi phạm quyền chủ quyền (sovereign rights) của Phi chứ không phải chủ quyền (sovereignty) của Phi. Có một sự khác biệt lớn giữa hai từ
4. Khi TQ ngăn cản các ngư phủ Phi hành nghề tại Bãi Scarborough, thì TQ không vi phạm chủ quyền Phi mà vi phạm quyền đánh cá truyền thống của Phi.

Sau cùng, một độc giả trên Dân Làm Báo với nick “Chuột Tú” cũng lưu ý với tôi rằng The Hague không phải là thủ đô của Hà Lan. Amsterdam mới phải.

Tôi đã sửa chữa version này theo lưu ý của GS Tuấn và anh/chị “Chuột Túi”.
Cám ơn các anh/chị.

Xin thành thật cáo lỗi cùng quý bạn vì những sơ sót. Là một người viết bài, đáng lẽ tôi phải nghiên cứu kỹ hơn, trước khi gửi bài, nhất là khi liên hệ đến những quyền lợi giữa các quốc gia đang tương tranh. Tuy nhiên theo tôi nghĩ, sai thì phải nhận sai và sửa, và xin hứa lần sau cẩn thận hơn.

*

Phán quyết có tính lịch sử của Tòa Trọng Tài Thường Trực Liên Hiệp Quốc về cuộc tranh chấp chủ quyền hải đảo và các vùng biển giữa Trung Quốc và Phillipines ngày 12 tháng 7 năm 2016 đang gây tranh cãi trên thế giới.

Phán quyết này ảnh hưởng sâu rộng đến kinh tế và an ninh tại các quốc gia có quyền lợi tại Biển Đông, trong đó có Việt Nam.

I. Để hiểu rõ hơn về phán quyết này, chúng ta cần một số nguyên tắc pháp lý quốc tế căn bản về luật biển liên hệ đến tương quan quyền lợi giữa các quốc gia tại Biển Đông, một số thông tin căn bản về Tòa Án này và những nét chính về luật biển là gì.

Trước hết chúng ta phải hiểu rằng Tòa Trọng Tài Thường Trực, tuy không phải là một pháp đình chính thức của LHQ, nhưng là một cơ quan tài phán quan trọng, có sự tham gia của 119 quốc gia, kể cả các cường quốc đương đại như Hoa Kỳ, Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc, Nhật Bản... có thẩm quyền phán xét trên các bình diện **tranh chấp lãnh thổ và lãnh hải, chủ quyền quốc gia, nhân quyền, đầu tư quốc tế và thương mại quốc tế hoặc thương mại trong vùng**. Tòa Án có bản doanh tại thành phố Hà Lan The Hague. Các quyết định của tòa có tính chung quyết (final), ràng buộc về pháp lý (legally binding). Tòa có thẩm quyền tiến đến phân xử, ngay cả trong trường hợp bên bị cáo (trong trường hợp này là Trung Quốc) từ chối đối đơn kiện của nguyên cáo là Phillipines.

Trong trường hợp tranh chấp giữa Trung Quốc và Phillipines, căn bản pháp lý của Tòa là Hiệp Ước Quốc Tế về Luật Biển của LHQ (UNCLOS). Hiệp ước này quy định những nguyên tắc căn bản các quốc gia phải tuân theo liên hệ đến quyền lợi và trách nhiệm của mình đối với các vùng biển trên thế giới, nhất là tài nguyên và bảo vệ thiên nhiên.

Tôi không phải là một chuyên gia về luật biển, tuy nhiên một số khái niệm căn bản mọi người cần nắm vững để hiểu phán quyết của Tòa Trọng Tài Thường Trực như sau:

- Hải phận (territorial waters) của một quốc gia tuyệt đối thuộc chủ quyền của quốc gia đó được tính từ bờ biển của quốc gia đó, khi thủy triều xuống thấp (baseline) đến 12 hải lý ngoài khơi.
- Vùng đặc quyền kinh tế (Exclusive economic zone) là vùng biển trong đó, tuy có tự do hàng hải quốc tế, nhưng mọi tài nguyên thuộc về quốc gia sở tại. Vùng này cũng bắt đầu từ bờ biển ở mức thủy triều thấp, ra khơi đến 200 hải lý. Trong trường hợp khoảng cách giữa 2 quốc gia không quá 400 hải lý, thì biên giới giữa 2 vùng đặc quyền kinh tế do 2 quốc gia thương thuyết. Thông thường là nằm lần chính giữa vùng tranh chấp.
- Mõm đá ngầm khi thủy triều thấp (low tide elevation) là một mỏm đá chỉ nhô lên khi thủy triều xuống thì không thể có hải phận hay vùng đặc quyền kinh tế.
- Mỏm đá (rock) luôn luôn trên mặt nước nhưng không thể có người ở và đời sống kinh tế có thể có hải phận, vùng liên hệ (contiguous zone) nhưng không có vùng đặc quyền kinh tế hoặc quyền trên thềm lục địa (continental shelf rights)

- Hải đảo (island) luôn trên mặt nước, tự có cư dân và đời sống kinh tế, có hải phận, vùng liên tục, vùng kinh tế đặc quyền và quyền trên thêm lục địa.

Liên hệ đến các mỏm đá, hải đảo nêu trên, Tòa chỉ xét căn cứ trên tình trạng tự nhiên của chúng, không phải tình trạng do con người bồi đắp hoặc dựng lên.

II. Câu hỏi kế tiếp để hiểu rõ vấn đề hơn là tại sao Phillipines lại kiện Trung Quốc trước Tòa Trọng Tài Thường Trục này và chi tiết của vụ kiện gồm những điểm nào?

Lý do Phillipines đưa Trung Quốc ra tòa tuy phức tạp nhưng có 2 điểm mà tôi cho là quan trọng nhất.

Thứ nhất là Trung Quốc đơn phương, dùng vũ lực và các phương tiện tuyên truyền, áp đặt Đường Lưỡi Bò 9 đoạn bao gồm chủ quyền của mình, trên 80% Biển Đông, xâm phạm đến chủ quyền của nước này.

Thứ hai là những đảo trong quần đảo Trường Sa, mà Trung Quốc gọi là Nam Sa, mà Trung Quốc chiếm đóng bằng vũ lực, được bồi đắp và xây dựng thành những hải đảo, và từ đó, Trung Quốc đòi hỏi không những hải phận 12 hải lý mà cả Vùng Đặc Quyền Kinh tế 200 hải lý, vi phạm vùng đặc quyền kinh tế của Phillipines.

Đơn kiện của Phillipines gồm 15 điểm. Tuy nhiên có thể được tóm lược thành các điểm sau đây coi như quan trọng nhất:

- Yêu cầu tòa án phán quyết về tính hợp pháp hay phi pháp của Đường Lưỡi Bò Trung Quốc chủ trương
- Một số các hoạt động có tính xây dựng và đánh cá của Trung Quốc có vi phạm chủ quyền của Phi hay không
- Định nghĩa nghiêm chỉnh các mỏm đá, hải đảo mà Trung Quốc chiếm đóng, bồi đắp và các hệ lụy về hải phận, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa và chủ quyền quốc gia.

Kết quả là vào ngày 12/7/2016, trong một quyết định lịch sử Tòa Trọng Tài Thường Trực LHQ phán quyết như sau:

- Đường Lưỡi Bò của Trung Quốc căn cứ trên những yếu tố và quyền lịch sử của TQ là phi pháp và không hiệu lực, vì tuy các thương nhân thương thuyền TQ có sử dụng Biển Đông trong lịch sử dài, nhưng TQ không phải là quốc gia duy nhất sử dụng. Thương thuyền và thương nhân các quốc gia khác cũng đã làm điều ấy tương tự suốt nhiều ngàn năm qua.
- Toàn bộ quần đảo Trường Sa, kể cả những phần mà TQ chiếm đóng hay bồi đắp, không có vùng đặc quyền kinh tế và quyền trên thềm lục địa và tối đa chỉ có thể có hải phận 12 hải lý. Hậu quả là vùng đặc quyền kinh tế của Phi bao gồm tất cả các vùng biển quanh các đảo Trường Sa cách bờ biển Phi trong vòng 200 hải lý, ngoại trừ lãnh hải của các đảo đó (nếu có). Chủ quyền lãnh hải của mỗi đảo thuộc về nước nào có chủ quyền trên đảo, việc này nằm ngoài phạm vi của phán quyết.
- Các bãi ngầm như The Reed Bank không phải là lãnh thổ một nước nào, không thể bị chiếm hữu và về pháp lý phải được coi như bất cứ vùng biển nào khác. Chính vì thế khi TQ thăm dò dầu hỏa và dầu khí gần vùng này, thì đã vi phạm quyền chủ quyền (sovereign rights) Phillipines vì Reed Bank nằm trong vùng đặc quyền kinh tế của Phi.

- Trong trường hợp bãi Scarborough (cách Philippines dưới 200 hải lý), ngư phủ của cả TQ lẫn Phi đều có quyền đánh cá truyền thống trong lãnh hải 12 hải lý của bãi này. Khi TQ cấm ngư phủ Phi đánh cá, là vi phạm quyền đánh cá truyền thống của các ngư phủ Phillipines, bất kể Scarborough thuộc về nước nào.

Đây là một thất bại lớn lao cho Trung Quốc và sẽ có hậu quả lâu dài cho trật tự địa chính trị tại Á Châu, nhất là vùng Đông Á và Đông Nam Á. Chúng ta đều biết TQ ngay từ đầu đã tẩy chay và tiếp tục không chấp nhận thẩm quyền lẫn phán xét của Tòa Án.

III. Điều chúng ta quan tâm đặc biệt là quyết định này có liên hệ đến chủ quyền Việt Nam tại Hoàng Sa và Trường Sa hay không?

Quyết định này không có ảnh hưởng trực tiếp đến chủ quyền Việt Nam trên các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa nhưng có ảnh hưởng gián tiếp.

Lý do là vì Tòa đã minh thị tuyên bố không phán quyết về biên giới chủ quyền các đảo và lãnh hải. Tuy nhiên, khi vô hiệu hóa Đường Lưỡi Bò và nhất là bác bỏ lập luận “yếu tố lịch sử không thể tranh cãi” của TQ, điều này vô cùng thuận lợi cho những tranh tụng của Việt Nam trong tương lai.

Trước hết, ngay tại Trường Sa, mức độ tranh chấp sẽ giảm bớt vì các quần thể chỉ còn là những mỏm đá và cao tay nhất chỉ có thể có hải phận 12 hải lý, không còn vùng đặc quyền kinh tế 200 hải lý hoặc quyền thềm lục địa.

Sau đó, trong trường hợp Hoàng Sa, ngoài Đường Lưỡi Bò bị hủy bỏ, các yếu tố từ lịch sử đến kiểm soát trong thời gian dài (thời Pháp thuộc đến VNCH miền nam), địa dư ...đều thuận lợi cho Việt Nam hơn.

Tuy công hàm Phạm Văn Đồng 1958 có thể được Bắc Kinh nêu ra, nhưng thời đại bây giờ không phải như thời đại quân chủ tuyệt đối của Nga Sa Hoàng bán Alaska cho Hoa Kỳ (1867) thừa xua nữa. Một công hàm của một thủ tướng ký, không qua các thủ tục hợp hiến và hợp pháp, nhất là nhường Hoàng Sa và Trường Sa, lúc đó không thuộc lãnh thổ của nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (Bắc Việt), mà thuộc một quốc gia khác là VNCH (miền Nam), sẽ không có hiệu lực pháp lý, nhất là tại một tòa án quốc tế của LHQ hay một pháp đình quốc tế có thẩm quyền khác. Lý do đơn giản là một quốc gia này không thể nhường cho một quốc gia khác, một lãnh địa vốn thuộc về chủ quyền một đế tam quốc gia.

Đảng CSVN đã đánh mất một cơ hội quan trọng, theo chân Phillipines kiện TQ, hầu yêu cầu Tòa Trọng Tài Thường Trực phán quyết về chủ quyền tại Hoàng Sa và Trường Sa.

Nhà cầm quyền CSVN đã trì hoãn quá dài trong quá khứ vì cả nể đàn anh TQ và càng trì hoãn thì chủ quyền pháp lý của Việt Nam càng có xác suất bị thử thách.

Đây là lúc toàn dân đứng lên, áp lực nhà cầm quyền CSVN, nộp đơn kiện TQ, đòi lại chủ quyền biển và đảo của tổ quốc, từ tay xâm lược bành trướng Bắc Kinh.

Sau cùng, tuy cả thế giới đều lo ngại là quyết định vừa qua của Tòa Trọng Tài Thường Trực LHQ này sẽ gia tăng xung đột tại Biển Đông, nhưng theo quan điểm của tôi, sự tăng tốc xung đột chỉ trong giai đoạn ngắn hạn. Về lâu về dài, phán quyết này sẽ giảm bớt mức độ xung đột. Có 2 lý do chính cho lập luận này. Một là những nguyên tắc nền tảng về luật biển đã được

đặc nền móng và trở thành những tiêu chuẩn hành xử. Hai là sự xác định toàn bộ quần đảo Trường Sa không đủ tiêu chuẩn pháp lý để được định nghĩa như những hải đảo. Hệ lụy pháp lý là không có vùng đặc quyền kinh tế 200 hải lý hoặc quyền trên thềm lục địa. Như thế chiếm giữ các hải đảo với tối đa là hải phận 12 hải lý không đem lại những quyền lợi kinh tế lớn lao cho bất cứ quốc gia nào.